TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2020/QĐST-DS	*BĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Thanh S, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp TB, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1962 và ông Liêu Kim T, sinh năm 1958 (ông T ủy quyền cho bà P theo văn bản ủy quyền ngày 13/10/2020)

Cùng địa chỉ: Ấp SN, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Ngọc N, sinh năm 1984

Địa chỉ: khu phố TX, thị trấn TB, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy bỏ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Thanh S và bà Vũ Ngọc N với ông Liêu Kim T và bà Hoàng Thị P theo Hợp đồng đặt cọc S nhượng quyền sử dụng đất ngày 11/12/2019 và Giấy nhận tiền ngày 14/12/2019.

- Ông Liêu Kim T và bà Hoàng Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Thanh S và bà Vũ Ngọc N 600.000.000 (*sáu trăm triệu*) đồng tiền gốc và 150.000.000 (*một trăm năm mươi triệu*) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Liêu Kim T và bà Hoàng Thị P tự nguyện chịu 17.000.000 đồng và được miễn toàn bộ án phí do thuộc trường hợp đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho ông Lê Thanh S số tiền 19.500.000 (*mười chín triệu năm trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí mà ông S đã nộp tại Chi cục dân sự huyện BĐ theo biên lai số 0017425 ngày 21/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 L.uật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My